



**ĐỘNG CƠ HỌC TẬP CỦA HỌC SINH CUỐI CẤP TRUNG HỌC PHỔ THÔNG
HUYỆN YÊN KHÁNH, TỈNH NINH BÌNH**

Đoàn Thị Hoa¹

Ngày nhận bài: 18/10/2023

Ngày chấp nhận đăng: 21/12/2023

Tóm tắt: Động cơ học tập của học sinh nói chung, động cơ học tập của học sinh cuối cấp Trung học phổ thông nói riêng có vai trò quan trọng đối với kết quả học tập của học sinh cũng như việc hình thành nhân cách học sinh. Qua nghiên cứu cho thấy phần lớn học sinh cuối cấp Trung học phổ thông (THPT) huyện Yên Khánh, tỉnh Ninh Bình có động cơ học tập bên ngoài. Biểu hiện về động cơ học tập có đến 1/2 học sinh không hứng thú với học tập; thái độ học tập tích cực rất thấp và hành động học tập chỉ đạt mức trung bình cho thấy các em chưa thực sự tích cực, chủ động đối với việc học tập. Kết quả nghiên cứu thực trạng động cơ học tập của học sinh cuối cấp THPT huyện Yên Khánh, tỉnh Ninh Bình là cơ sở để các lực lượng giáo dục có những biện pháp tác động giúp học sinh cuối cấp THPT hình thành động cơ học tập phù hợp mang lại hiệu quả học tập.

Từ khóa: Động cơ, động cơ học tập, động cơ học tập của học sinh THPT, học sinh THPT, Ninh Bình.

LEARNING MOTIVATION OF 12 GRADERS IN YEN KHANH DISTRICT, NINH BINH PROVINCE

Abstract: The learning motivation of students in general, and the learning motivation of high school seniors in particular, play an important role in student learning outcomes as well as the formation of student personality. Research shows that the majority of senior high school students in Yen Khanh district, Ninh Binh province are motivated to study outside. As a sign of learning motivation, up to half of students are not interested in learning; Very low positive learning attitudes and only average learning actions show that students are not really active and proactive in learning. The results of research on the status of learning motivation of senior high school students in Yen Khanh district, Ninh Binh province are the basis for educational forces to take measures to help senior high school students form their learning motivation. suitable for effective learning.

Keywords: Motivation, learning motivation, learning motivation of high school students, high school students, Ninh Binh.

1. ĐẶT VẤN ĐỀ

“Động cơ học tập (ĐCHT) là yếu tố tâm lý phản ánh đối tượng có khả năng thỏa mãn nhu cầu của người học, nó định hướng thúc đẩy và duy trì hoạt động học tập của người học nhằm chiếm lĩnh đối tượng đó và động cơ được xem là thành phần cơ bản cấu thành nên xu hướng -

¹ Bộ môn Giáo dục thể chất – Tâm lý, Trường Đại học Hoa Lu; Email: doanthihoa@hluv.edu.vn



đặc điểm chủ đạo của nhân cách” [1, tr. 45].

Thực tế cho thấy nhiều HS cuối cấp không xác định được mục đích của việc học, không có kế hoạch học tập rõ ràng và một số bậc phụ huynh hay giáo viên (GV) cũng chưa tạo dựng ĐCHT đúng đắn cho học sinh (HS) cuối cấp do chưa đánh giá đúng ĐCHT của HS cuối cấp trung học phổ thông (THPT) như thế nào, biểu hiện ở nhận thức, hứng thú, thái độ và hành vi của các em về ĐCHT ra sao. Bài viết góp phần đánh giá thực trạng biểu hiện ĐCHT của HS cuối cấp THPT huyện Yên Khánh, tỉnh Ninh Bình, giúp HS và các lực lượng giáo dục có những điều chỉnh và phát triển ĐCHT đúng đắn.

2. NỘI DUNG NGHIÊN CỨU

2.1. Khách thể nghiên cứu

Khách thể nghiên cứu gồm 302 HS lớp 12 và 20 GV đang giảng dạy trực tiếp HS cuối cấp ở 2 Trường THPT Yên Khánh A và Trường THPT Vũ Duy Thanh thuộc huyện Yên Khánh, tỉnh Ninh Bình.

2.2. Phương pháp, thời gian nghiên cứu

Đề tài sử dụng các phương pháp nghiên cứu như: điều tra bằng bảng hỏi, phương pháp phỏng vấn, phương pháp quan sát. Tất cả số liệu thu được sẽ được xử lý bằng toán thống kê ứng dụng trong nghiên cứu (phần mềm SPSS phiên bản 20)

Thời gian khảo sát từ tháng 01 năm 2022 đến tháng 6 năm 2022.

2.3. Một số vấn đề lý luận về động cơ học tập của học sinh cuối cấp Trung học phổ thông

Không phải học sinh nào cũng tự xác định được ĐCHT phù hợp và tự xây dựng được mục đích học tập cũng như kế hoạch học tập khoa học cho bản thân, do đó các nhà giáo dục và gia đình cần giúp các em nhìn nhận đúng năng lực bản thân, định hướng nghề nghiệp khoa học giúp các em xác định được ĐCHT cũng như nhận ra được giá trị của việc học hiện tại với tương lai.

Có thể hiểu ĐCHT của học sinh cuối cấp THPT là yếu tố thúc đẩy nhận thức, hứng thú, thái độ và các hành động học tập tích cực của của HS cuối cấp để chiếm lĩnh đối tượng học tập [2,tr2].

ĐCHT của HS cuối cấp THPT được chia ra 2 loại: Động cơ bên trong là động cơ xuất phát từ nhu cầu, sự ham hiểu biết, niềm tin hay sự quan tâm,... của học sinh đến đối tượng đích thực của hoạt động học tập (kiến thức, kỹ năng, kỹ xảo) hay còn gọi là động cơ hoàn thiện tri thức; Động cơ bên ngoài là động cơ chỉ những tác động bên ngoài lên hoạt động học tập của học sinh như đạt được điểm số cao, phần thưởng, sự trách phạt từ phía cha mẹ hoặc GV, nhận một tấm bằng, thi đỗ đại học hay có công việc tốt trong tương lai. [2,tr1].

Theo Russel và đồng nghiệp (2005), “Có thể đánh giá ĐCHT của người học dựa trên các mặt: nhận thức, hứng thú, thái độ và các hành động học tập” [3, tr22]:

- *Về mặt nhận thức*: Là người học nhận thức được ĐCHT hiện tại của mình là gì, đó chính là mục đích của việc học mà mỗi bản thân học sinh hướng tới và mong muốn đạt được. Nhận thức là mặt biểu hiện quan trọng đầu tiên, nó chi phối các mặt khác như hứng thú, thái độ, hành động học tập. Nhận thức được ĐCHT phù hợp với năng lực của bản thân sẽ giúp người học xây dựng được mục tiêu, kế hoạch học tập phù hợp, đồng thời không ngừng cố gắng để đạt được mục tiêu học tập đã đề ra.

- *Hứng thú học tập*: Là những phản ứng xúc cảm của học sinh đối với các đối tượng học tập và môi trường học tập như bạn bè, thầy cô, trường lớp. Khi học sinh có động cơ phù hợp với bản thân cộng với các yếu tố khác như môi trường học tập, phương pháp giảng dạy của GV, sự hấp dẫn của chính tri thức sẽ tạo ra hứng thú, sự yêu thích đối với hoạt động học, do vậy nhà giáo dục cần hiểu HS mình chưa hứng thú với tiết học là do đâu để điều chỉnh cho phù hợp .

- *Thái độ học tập*: Là mặt biểu hiện ra bên ngoài những cảm xúc của quá trình học tập như: Say mê, yêu thích với việc học, hào hứng khi được học kiến thức mới, không dễ chán nản khi gặp thử thách trong học tập, tích cực, chủ động đối với việc học, ngược lại thái độ của những học sinh không có ĐCHT là chán nản, thờ ơ, đối phó cho qua... Đây là những biểu hiện dễ dàng nhận thấy để các lực lượng giáo dục thu được những phản hồi ngược từ phía người học, thông



qua đó có những tác động khác nhau nhằm gia tăng thái độ tích cực của người học.

- *Hành động học tập*: Thể hiện qua những hành vi nhìn thấy được của chủ thể như tham gia các hành động học tập ở trường, lớp và ở nhà, cụ thể như sau: Đi học chuyên cần, tham gia các bài giảng tích cực, bao gồm các hoạt động được tổ chức trong lớp học, ghi chép bài đầy đủ, hăng hái phát biểu, tích cực tham gia làm việc nhóm và các hoạt động, nghiên cứu nhiều tài liệu khác ngoài sách giáo khoa để vận dụng, mở rộng kiến thức, dành nhiều giờ tự học, chủ động trao đổi với thầy cô và bạn bè tìm ra phương pháp học tập hiệu quả đối với từng môn học và bản thân, tập trung học tập không dễ bị phân tâm bởi các yếu tố khác tác động ngược lại, nhiều học sinh cũng có những hành động thể hiện sự thiếu tích cực như thụ động, thờ ơ đôi khi là chống đối lại các yêu cầu của giáo viên.

Dựa vào các biểu hiện về nhận thức, hứng thú, thái độ và những hành động học tập cụ thể qua đó có thể đánh giá được ĐCHT mà học sinh cuối cấp đang hướng tới là gì, mức độ biểu hiện ra sao để có những biện pháp định hướng, hình thành ĐCHT đúng đắn, phù hợp với từng học sinh.

Học sinh THPT nói chung học sinh cuối cấp THPT nói riêng học vẫn là hoạt động chủ đạo nhưng tính chất và mức độ phức tạp và cao hơn hẳn so với tuổi trước, đòi hỏi các học sinh cuối cấp THPT tự giác, tích cực độc lập hơn, phải biết cách vận dụng tri thức một cách sáng tạo [4, tr6]. Những khó khăn trở ngại mà học sinh thường gặp gắn với sự thiếu kĩ năng học tập trong những điều kiện mới chứ không phải với sự không muốn học như nhiều người nghĩ.

Thái độ của các em đối với việc học tập cũng có những chuyển biến rõ rệt. HS đã lớn, kinh nghiệm của các em đã được khá quát và ý thức được rằng mình đang đứng trước ngưỡng cửa của cuộc đời tự lập. Các em bắt đầu đánh giá hoạt động chủ yếu theo quan điểm tương lai của mình, có thái độ lựa chọn đối với từng môn học nên việc học tập mang ý nghĩa sống còn trực tiếp vì các em đã ý thức rõ ràng được rằng, cái vốn tri thức, kĩ năng và kĩ xảo hiện có là điều kiện cần thiết để tham gia có hiệu quả vào cuộc sống lao động của xã hội.

Mặt khác, ở lứa tuổi này các hứng thú học tập gắn liền với khuynh hướng nghề nghiệp nên hứng thú mang tính đa dạng, sâu sắc và bền vững hơn. Các em thường bắt đầu có hứng thú ổn định đặc trưng đối với một khoa học, một lĩnh vực tri thức hay một hoạt động nào đó. Điều này đã kích thích nguyện vọng muốn mở rộng và đào sâu tri thức trong các lĩnh vực tương ứng, hình thành xu hướng nghề nghiệp và quyết định đến sự lựa chọn nghề nghiệp của các em.

2.4. Kết quả nghiên cứu thực trạng biểu hiện và mức độ động cơ học tập của học sinh cuối cấp Trung học phổ thông huyện Yên Khánh, tỉnh Ninh Bình

2.4.1. Nhận thức của HS cuối cấp THPT đối với ĐCHT của bản thân đang hướng tới

Thông qua điều tra bằng bảng hỏi tìm hiểu nhận thức (tự đánh giá) của 302 học sinh cuối cấp THPT huyện Yên Khánh, tỉnh Ninh Bình về loại động cơ học tập của bản thân, nhận được kết quả sau:

Đối với loại động cơ bên trong, chính là người học vì yêu thích chính việc học, muốn học để chiếm lĩnh tri thức, kĩ năng, kĩ xảo (biến 1,5) với số lần chọn lần lượt là 143 (chiếm 11,6%) và 134 (10,8%). Còn lại học sinh học tập với động cơ bên ngoài thể hiện ở việc HS chọn rải đều ở các biến còn lại đặc biệt là biến 6 (học để có công việc ổn định và tự chủ kinh tế) với 213 lượt (chiếm 17,2%) cho thấy, phần lớn HS cuối cấp có động cơ bên ngoài thúc đẩy chiếm 77,6% do chưa tìm thấy sự hấp dẫn từ tri thức các môn học, chưa có phương pháp học tập hiệu quả ở từng môn mà phần lớn các em đã có ý thức học tập vì tương lai có cuộc sống và công việc tốt cũng như học tập để có thêm các mối quan hệ xã hội và trở thành người con hiếu thảo với cha mẹ, người công dân có ích cho đất nước.

Bảng 1: Nhận thức ĐCHT của HS cuối cấp THPT (Tự đánh giá)

Các loại ĐCHT	Số lượt chọn	Tỉ lệ %
1. Học để chiếm lĩnh thêm kiến thức bổ ích	143	11,60
2. Thi đỗ một ngành/trường đại học yêu thích	187	15,10



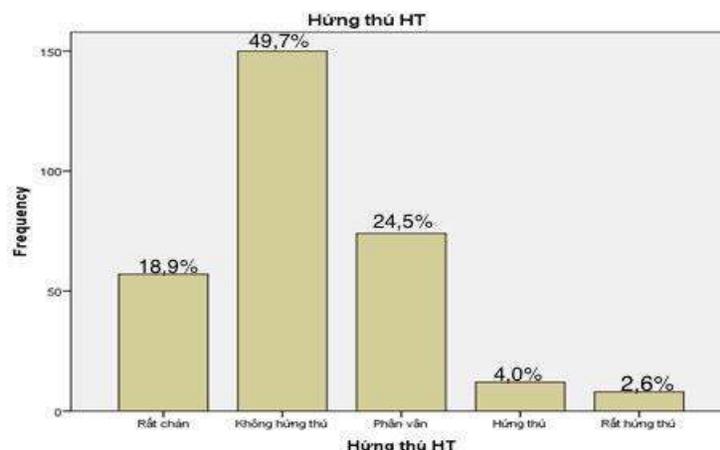
3. Học để tương lai kiếm thật nhiều tiền	173	14,0
4. Có cơ hội tiếp xúc, giao lưu với bạn bè	136	11,0
5. Hoàn thiện nhân cách	134	10,8
6. Học để sau có công việc ổn định và tự chủ kinh tế	213	17,2
7. Trở thành người có ích cho tương lai góp phần xây dựng, bảo vệ đất nước	153	12,4
8. Hải lòng bố mẹ	97	7,8
Tổng	1236	100

Khi khảo sát về ý kiến của 20 giáo viên trực tiếp giảng dạy cho HS cuối cấp về ĐCHT của HS cuối cấp ở 2 trường gồm: THPT Yên Khánh A và THPT Vũ Duy Thanh, có đến 7/20 ý kiến (chiếm 35%) cho rằng, HS cuối cấp có ĐCHT là thi đỗ tốt nghiệp cấp 3, có 7/20 ý kiến (chiếm 35%) cho rằng học để lập nghiệp và 6/20 (30%) ý kiến cho biết học để thi đỗ đại học.

Như vậy, nhìn chung học sinh cuối cấp THPT học tập là để phục vụ thi tốt nghiệp ra trường, thi đỗ đại học để sau có công việc phù hợp và tự chủ kinh tế; điều này phù hợp với lứa tuổi cuối cấp THPT vì ở các em đã có sự phát triển tự ý thức và hoạt động học tập đã gắn liền với hướng nghiệp. Do đó, việc học tập có xu hướng phục vụ cho tương lai sau này của học sinh. Chỉ có số ít học sinh cuối cấp có ĐCHT bên trong, nghĩa là học vì sự hấp dẫn của chính tri thức, học để thỏa mãn nhu cầu nhận thức.

2.4.2. Biểu hiện về hứng thú học tập của học sinh cuối cấp THPT huyện Yên Khánh, tỉnh Ninh Bình

Điều tra bằng bảng hỏi về hứng thú học tập (tự nhận thức) của 302 HS cuối cấp THPT cho ta số liệu ở biểu đồ 1.



Biểu đồ 1: Hứng thú học tập của học sinh cuối cấp THPT

Có thể thấy, hứng thú với việc học tập của HS cuối cấp không cao. Cụ thể, HS không hứng thú với học tập (chiếm 50%) và số HS rất chán với hoạt động học tập (chiếm 18%) có nghĩa là các em đến trường vì sự ép buộc của phụ huynh, của nhà trường chứ không quan tâm đến việc học. Có 22% HS không đưa ra được câu trả lời cho câu hỏi hứng thú của mình với việc học, có nghĩa là các em chưa hiểu được bản thân mình muốn gì và có cảm nhận như thế nào đối với việc học. Chỉ có số ít HS hứng thú và rất hứng thú với việc học (chiếm 10%) trong khi các em đều đã xác định ĐCHT của bản thân. Hứng thú học tập của các em phụ thuộc nhiều yếu tố như: tính hấp dẫn của kiến thức ở từng môn học; phương pháp giảng dạy của GV có hấp dẫn, dễ hiểu, kích

thích được HS tích cực hay không, năng lực, nhu cầu nhận thức của HS. Hứng thú học tập góp phần hình thành ĐCHT, đồng thời ĐCHT cũng tác động đến hứng thú, yêu thích của HS đối với các môn học.

2.4.3. Biểu hiện về thái độ học tập của học sinh cuối cấp THPT huyện Yên Khánh, tỉnh Ninh Bình

Thông qua bảng hỏi đánh giá được thái độ của học sinh cuối cấp THPT với việc học tập và thu được bảng số liệu sau:

Bảng 2: Thái độ đối với học tập của học sinh cuối cấp THPT

Thái độ học tập của HS	Số lượng	Các mức độ					Điểm trung bình	Độ lệch chuẩn
		Hoàn toàn đồng ý	Đồng Ý	Phân vân	Không đồng ý	Hoàn toàn không đồng ý		
1. Tích cực, chủ động, khắc phục mọi khó khăn để học tập đạt kết quả tốt.	301	1	7	28	137	128	1.72	0.753
2. Dễ chán nản khi khó khăn trong học tập	301	31	98	76	55	41	3.21	1.194
3. Không tích cực, thụ động trong khi tiếp nhận kiến thức.	301	62	123	56	34	26	3.06	1.301
4. Thờ ơ với các nhiệm vụ học tập, có suy nghĩ “Cố học cho xong cấp 3”.	301	104	123	33	25	16	3.91	1.123
5. Chán nản do không xác định được mục đích học tập	301	57	112	70	40	22	3.47	1.156
6. Sợ học, vì năng lực học tập kém	301	65	111	66	38	21	3.53	1.165

Ghi chú: Điểm trung bình và độ lệch chuẩn của từng thái độ học tập được biểu hiện ở mức độ đồng ý của các thái độ học tập liên quan đến động cơ học tập của học sinh cuối cấp THPT; Range =0-4 (0 = hoàn toàn không đồng ý; 1 = không đồng ý; 2 = phân vân; 3 = đồng ý; 4 = hoàn toàn đồng ý).

Nhìn vào bảng trên ta thấy, độ lệch chuẩn hầu như đều >1 và điểm trung bình dao động từ mức thấp nhất là 1.72 đến mức cao là 3.91, với điểm trung bình chung là 3.15. Có thể nói, HS cuối cấp THPT có thái độ học tập chưa tích cực ở mức khá cao, cụ thể, điểm trung bình của biểu 2,3,4,5 đạt (từ 3.06 đến 3.91) thể hiện đa số HS cuối cấp có thái độ chưa tích cực đối với việc học với các biểu hiện như dễ chán nản khi gặp khó khăn, thờ ơ với các nhiệm vụ học tập, có suy nghĩ “Cố học cho xong cấp 3”, chán nản do không xác định được mục đích học tập thậm chí sợ học vì năng lực học tập kém

Bên cạnh đó chỉ có số ít HS có thái độ tích cực, chủ động, khắc phục mọi khó khăn để học tập đạt kết quả tốt (điểm trung bình 1.72).

Kết quả khảo sát này cũng khá phù hợp với kết quả khảo sát GV thu được thể hiện ở bảng 3.

Bảng 3: Nhận định của giáo viên về ĐCHT thể hiện qua thái độ đối với học tập của HS cuối cấp

Thái độ HT của HS	Số lượng	Các mức độ					Điểm trung bình	Độ lệch chuẩn
		Hoàn toàn Đồng ý	Đồng ý	Phân Vân	Không đồng ý	Hoàn toàn không đồng ý		

						ý		
1. Tích cực, chủ động, Khắc phục mọi khó khăn để HT đạt KQ tốt.	20	0	0	5	10	5	2	0.725
2. Dễ chán nản khi khó khăn trong học tập	20	0	3	7	8	2	2.55	0.887
3. Không tích cực, thụ động trong khi tiếp nhận kiến thức.	20	0	7	4	0	9	2.45	1.395
4. Thờ ơ với các nhiệm vụ học tập, có suy nghĩ “Cố học cho xong cấp 3”.	20	0	7	6	6	1	2.95	0.945
5. Chán nản do không xác định được mục đích học tập	20	0	6	4	7	3	2.65	1.089
6. Sợ học, vì năng lực học tập kém	20	0	4	7	7	2	2.65	0.933

Ghi chú: Điểm trung bình và độ lệch chuẩn của từng thái độ học tập được biểu hiện ở mức độ đồng ý của các thái độ học tập liên quan đến động cơ học tập của học sinh cuối cấp THPT; Range =0-4 (0 = hoàn toàn không đồng ý; 1 = không đồng ý; 2 = phân vân; 3 = đồng ý; 4 = hoàn toàn đồng ý).

Hầu hết GV có nhận định HS cuối cấp THPT có thái độ học tập chưa tích cực ở mức khá với mức điểm trung bình chung 2.54 đối với các biến đưa ra. Các em chưa chủ động trong việc chiếm lĩnh tri thức cũng như việc tiếp nhận những yêu cầu trong quá trình học tập. Một phần do năng lực học tập hạn chế trước những đòi hỏi cao của chương trình học và thi cử, một phần do bản thân các em chưa biết lập kế hoạch học tập, chưa đặt mục đích học tập, chưa có phương pháp học tập phù hợp với năng lực bản thân và môn học nên dễ sợ học, nản chí khi gặp khó khăn trong học tập.

2.4.4. Biểu hiện về hành động học tập của học sinh cuối cấp THPT huyện Yên Khánh, tỉnh Ninh Bình

Để tìm hiểu về ĐCHT biểu hiện ở hành động học tập của học sinh chúng tôi đã sử dụng bảng hỏi và khảo sát trên học sinh, thu được kết quả sau:

Bảng 4. Hành động của học sinh cuối cấp THPT

Hành động học tập	Số lượng	Các mức độ					Điểm trung bình	Độ lệch chuẩn
		Rất thường xuyên	Thường xuyên	Thỉnh thoảng	Hiếm khi	Chưa bao giờ		
1. Chăm chỉ đi học đầy đủ	301	1	2	23	107	168	1.54	0.695
2. Hăng hái tham gia phát biểu, làm việc nhóm	301	1	12	119	111	58	2.29	0.833
3. Xây dựng KHHT rõ ràng, cụ thể	301	4	23	96	116	62	2.31	0.927
4. Sưu tầm, tìm đọc các tài liệu, bài viết liên quan đến nội dung học tập trên sách, báo, internet,...	301	7	29	114	97	54	2.46	0.971
5. Tập trung vào học tập,	301	2	15	76	146	62	2.17	0.832



không để các yếu tố khác làm mất tập trung								
6. Suy nghĩ về bản thân để nỗ lực hơn nữa trong HT	301	1	9	44	135	112	1.84	0.803
7. Thường xuyên trao đổi với thầy cô và bạn bè để tìm ra phương pháp học tập hiệu quả	301	4	33	106	92	66	2.39	0.99
8. Vẫn còn hành động lười và trì hoãn việc học	301	12	41	153	66	29	2.8	0.93
9. Đi học đầy đủ nhưng không tập trung được	301	29	83	114	41	34	3.11	1.114

Ghi chú: Điểm trung bình và độ lệch chuẩn của từng hành động học tập được biểu hiện ở mức độ thường xuyên của các việc làm liên quan đến động cơ học tập của học sinh cuối cấp THPT; Range = 0-4 (0 = chưa bao giờ; 1 = hiếm khi; 2 = thỉnh thoảng; 3 = thường xuyên; 4 = rất thường xuyên).

Điểm trung bình chung của 9 biến đạt mức trung bình là 2.32 rải từ 1.54 đến 3.11 với độ lệch chuẩn đa số <1 cho thấy, không có dao động lớn giữa các khoảng điểm quanh điểm trung bình, như vậy mức độ tích cực học tập ở HS cuối cấp chỉ đạt mức trung bình.

Cụ thể, nhóm HS có hành động học tập tích cực được chia làm 2 mức: Mức thứ nhất chỉ có số ít HS đi học chăm chỉ, đầy đủ và suy nghĩ về việc học của bản thân để cố gắng nhiều hơn đạt điểm trung bình lần lượt là (1.54 và 1.84) ở mức độ thấp; Mức thứ 2 có số lượng HS háng hái tham gia phát biểu, làm việc nhóm, biết cách xây dựng kế hoạch học tập phù hợp với năng lực bản thân, tìm đọc thêm nội dung liên quan học tập trên sách, báo, Internet,... Tập trung vào học tập, không để các yếu tố khác làm phân tâm; thường xuyên trao đổi với thầy cô và bạn bè để tìm ra phương pháp học tập hiệu quả đối với bản thân và đối với các môn học khác nhau đều đạt mức trung bình với điểm trung bình dao động từ 2.17 đến 2.46.

Nhóm HS có hành động học tập chưa tích cực lại đạt điểm trung bình cao hơn nhóm học sinh có hành động học tập tích cực ở trên, cụ thể học sinh vẫn còn hành động lười học và trì hoãn việc học, đi học đầy đủ nhưng không tập trung được vào việc học mà thường xuyên bị mất tập trung bởi các yếu tố khác như mạng xã hội, quan hệ bạn bè...Như vậy, hành động học tập của HS cuối cấp THPT chưa được các em tiến hành tích cực.

Có thể thấy, HS cuối cấp THPT có hứng thú, thái độ và hành động học tập để chiếm lĩnh tri thức, hình thành kỹ năng, kỹ xảo tương ứng chỉ đạt mức trung bình, học sinh chưa thực sự tích cực, chủ động đối với việc học.

3. KẾT LUẬN

Như vậy, hoạt động học tập của học sinh cuối cấp THPT được thúc đẩy bởi động cơ bên ngoài như học tập để thi đỗ đại học, có công việc và thu nhập tốt trong tương lai hay học để hài lòng cha mẹ chứ không học vì để chiếm lĩnh tri thức, hình thành kỹ năng, kỹ xảo tương ứng, do đó các em chưa thực sự tích cực, chủ động đối với việc học, từ đó thể hiện ĐCHT của các em chưa đủ để thôi thúc các em cố gắng, tìm tòi phương pháp học tập hiệu quả để đạt được mục đích học tập của bản thân. Từ thực trạng biểu hiện về ĐCHT các lực lượng giáo dục, cha mẹ học sinh và các lực lượng giáo dục cần giúp các em hiểu bản thân về năng lực của mình như thế nào, hứng thú, nhu cầu của mình là gì, xác định mục đích học tập phù hợp gắn với định hướng nghề nghiệp tương lai, từ đó xây dựng kế hoạch học tập khoa học, hình thành ĐCHT phù hợp cho học sinh cuối cấp THPT. Về phía nhà trường cần tạo môi trường học tập, đổi mới phương pháp giảng dạy phát huy được tích cực, chủ động, sáng tạo ở học sinh, tổ chức các hoạt động hướng nghiệp thiết thực. Cha mẹ học sinh cần phối hợp chặt chẽ với nhà trường để hiểu con em mình về năng lực, hứng thú, nhu cầu để định hướng và đồng hành cùng con giúp con hình thành động cơ học tập phù hợp tránh áp đặt ý muốn chủ quan của người lớn gây áp lực cho học sinh cuối cấp.



TÀI LIỆU THAM KHẢO

- [1] Đoàn Thị Hoa (2022), *Động cơ học tập của học sinh cuối cấp Trung học phổ thông huyện Yên Khánh, tỉnh Ninh Bình*, Luận văn Thạc sĩ Tâm lý học, Trường Đại học Sư phạm Hà Nội.
- [2] Nguyễn Quang Uân (2015), “*Động cơ học tập của người học và trách nhiệm của người dạy - thực trạng và giải pháp*”, Kỷ yếu Hội thảo quốc gia tổ chức tại Bà Rịa-Vũng Tàu ngày 17-18/7/2015, NXB Đại học Quốc gia Hà Nội.
- [3] Ngô Minh Duy (2011), *Động cơ chọn nghề của học sinh lớp 12 tại một số trường ở Thành phố Hồ Chí Minh*, Luận văn Thạc sĩ Tâm lý học, Trường Đại học Sư phạm TP. Hồ Chí Minh.
- [4] Phan Trọng Ngọ (2005), *Day học và phương pháp dạy học trong nhà trường*, NXB Đại học Sư phạm, Hà Nội.
- [5] Phạm Thị Hồng Thái (2010), *Động cơ học tập của sinh viên ngành Tâm lý học Trường Đại học Văn Hiến*, Luận văn Thạc sĩ Tâm lý học, Trường Đại học Sư phạm TP. Hồ Chí Minh.
- [6] Huỳnh Mộng Tuyền (2015), *Động cơ học tập của sinh viên Trường Đại học Đồng Tháp*, NXB Đại học Quốc gia Hà Nội.

